

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày: 31-10- 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Thảo;
2. Ông Huỳnh Văn Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phát Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 28/TB-TA ngày 16/10/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N (C), sinh năm 1988; tại: Châu Đốc – An Giang; nơi cư trú: tổ 31, khóm G, phường F, thành phố D, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: Đạo phật; con ông Nguyễn Thành Thvà bà Đỗ Thị D; có vợ Nguyễn Thị Thanh Th1; có 02 con lớn 11 tuổi, nhỏ 05 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị đưa đi cắt con giải độc từ ngày 25/5/2018 đến ngày 12/7/2018 bị tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Chị Cao Thị Thu Tr, vắng mặt;
- Anh Nguyễn Chí Kh, vắng mặt;
- Anh Chung Hữu Tr1, vắng mặt;
- Ông Nguyễn Thành Tr2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 25/5/2018, lực lượng phòng PC 47 - Công an tỉnh An Giang phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Công an phường Châu Phú B - thành phố Châu Đốc tiến hành kiểm tra phòng trọ số 09 nhà trọ “Hương Phù Sa” thuộc khóm Châu Long 4, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, bắt quả tang và thu giữ 08 bọc nylon trong suốt hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy). N khai mua ma túy đá của Nguyễn Thị Đ, cất giấu (bên trong cục sạc điện thoại màu đen, phía dưới nệm ngủ của N tại phòng trọ số 09) để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 04 (bốn) bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viên màu xanh, chứa tinh thể màu trắng; 04 (bốn) bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá); 15 (mười lăm) bọc nylon trong suốt 01 (một) đầu có rãnh khóa viên màu xanh; 01 (một) dao lam hiệu BIC màu trắng; 01 (một) bậc lửa màu đỏ chỉ có tiêm; 01 (một) kéo cắt màu trắng bằng kim loại; 01 (một) lọ thủy tinh màu trắng có nắp nhựa màu đen bên trong có gắn 01 (một) nõ thủy tinh và một ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu xanh có sim Viettel; 01 (một) điện thoại di động viên cam, nhãn hiệu GOLY không sim; 01 (một) điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu LV Mobile, không sim; 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia, không pin; 01 (một) máy tính bảng màu trắng hiệu Samsung, không sim; 01 (một) vỏ cục sạc điện thoại màu đen, có gắn dây sạc màu trắng.

Căn cứ Kết luận giám định số 216/KLGT-PC54 ngày 01/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Mẫu M1, M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 3,6179 gam.

Ngày 14/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thành N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng số 71/CT-VKS-CD ngày 18 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố Nguyễn Thành N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận chất bột màu trắng trong 08 bọc nylon màu trắng, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng do lực lượng phòng PC 47 - Công an tỉnh An Giang phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Công an phường Châu Phú B - thành phố Châu Đốc phát hiện bắt quả tang, thu giữ là ma túy đá do bị cáo mua của một Nguyễn Thị Đ. Bị cáo không có ý kiến tranh luận; Lời nói sau cùng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Thành N thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*”, quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Thị Đ bán ma túy cho N, vắng mặt địa phương không rõ lý do và người đàn ông giao ma túy cho N (không rõ họ tên, địa chỉ), Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định và dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng trong vụ án do không còn giá trị sử dụng.

- Sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia có gắn sim viettel do Nguyễn Thanh N dùng vào việc phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo 01 máy tính bảng màu trắng, hiệu Samsung; 03 điện thoại di động còn lại do không sử dụng vào việc phạm tội.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng chị Cao Thị Thu Tr, anh Nguyễn Chí Kh, anh Chung Hữu Tr1, ông Nguyễn Thành Tr2 đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, các người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung,

[3] Hành vi phạm tội: N khai nhận, do bản thân nghiện ma túy từ khoảng năm 2016. Vào khoảng chiều giờ ngày 24/5/2018, N gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Đ (khu vực phường Núi Sam), hỏi mua ma túy đá, với số tiền 2.700.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, có người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) đến giao ma túy cho N (để trong gói bánh phồng tôm), N lấy một ít sử dụng, số còn lại N phân chia thành 08 gói ma túy nhỏ, cất giấu bên trong cục sạc điện thoại (phía dưới nệm ngủ của N tại phòng trọ số 09) để sử dụng dần thì bị lực lượng phòng PC 47 - Công an tỉnh An Giang phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Công an phường Châu Phú B - thành phố Châu Đốc tiến hành kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng (đã nêu trong phần nội dung vụ án);

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Châu Phú B lập ngày 25/5/2018; Kết luận giám định số 261/KLGT-PC54 ngày 01/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang; lời khai của người làm chứng chị Cao Thị Thu Tr, anh Nguyễn Chí Kh, anh Chung Hữu Tr1, ông Nguyễn Thành Tr2 đồng khai, khoảng 15 giờ ngày 25/5/2018, lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ số 09 phát hiện trong cục sạc điện thoại của bị cáo N có chứa 08 bọc nylon trong suốt, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Sau đó, Công an dẫn giải về trụ sở Công an phường Châu Phú B lập biên bản; cùng những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy trong người với trọng lượng 3,6179 gam; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm; Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mặt khác, ngày 25/5/2018, bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân phường Châu Phú B ban Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 Giao cho Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 25/5/2018 đến ngày 12/7/2018. Trong thời gian bị cáo đang chấp hành Quyết định nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện hành vi vi phạm của người bị áp dụng có dấu hiệu tội phạm nên đã củng cố hồ sơ và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 *“Trường hợp bị Tòa án xử phạt tù thì thời hạn đối tượng đã chấp hành biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tính vào thời hạn chấp hành hình phạt tù; 1,5 ngày chấp hành biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tính bằng 01 ngày chấp hành hình phạt tù”* nên Hội đồng xét xử quyết định khấu trừ thời gian bị cáo chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (từ ngày 25/5/2018 đến ngày 12/7/2018) vào thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo là 32 ngày.

[5] Hình phạt bổ sung:

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không nghề nghiệp ổn định. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) cùng các vật chứng là công cụ bị cáo dùng để phân lẻ ma túy sử dụng, cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) hộp được niêm phong (Vụ số 261/KLGT-PC 54 ngày 01/6/2018) có in hình dấu tròn màu đỏ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng Kh và Ôn Văn Th;

+ 15 (mười lăm) bọc nylon trong suốt 01 (một) đầu có rãnh khóa viền màu xanh;

+ 01 (một) dao lam hiệu BIC màu trắng ;

+ 01 (một) bật lửa màu đỏ chỉ có tiêm;

+ 01 (một) kéo cắt màu trắng bằng kim loại;

+ 01 (một) lọ thủy màu trắng có nắp nhựa màu đen bên trong có gắn 01 (một) nõ thủy tinh và 01 (một) ống hút nhựa màu trắng;

+ 01 (một) vỏ cục sạc điện thoại màu đen. Có gắn dây sạc màu trắng.

- Đối với 01 điện thoại bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu NOKIA có gắn sim Viettel, số IMEL: 359286/04/909071/7 (đã qua sử dụng);

- Đối với 03 điện thoại và 01 máy tính bảng:

+ 01 (một) điện thoại di động viền cam, hiệu GOLY (không có sim), số IMEL: 358215068915349 đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động màu trắng đỏ, hiệu LV Mobile (không có sim), số IMEL: 840170183097885 đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu đen số IMEL: 355104/07/3411144/0 Model: RM – 1035 C E 0168 đã qua sử dụng, không có pin

+ 01 (một) máy tính bảng màu trắng hiệu SAMSUNG (không có sim), số IMEL: 358113063119431/01;

Không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án. Xét, giao trả cho bị cáo Nguyễn Thành N tiếp tục quản lý sử dụng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

(Theo các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc ngày 24/8/2018).

[7] Những vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Thị Đúng bán ma túy cho bị cáo N vắng mặt địa phương không rõ lý do và người đàn ông giao ma túy cho N (không rõ họ tên, địa chỉ), Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau nên không đề cập xem xét trong vụ án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thành N (C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N: 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 12/7/2018 (ngày mười hai tháng bảy năm hai nghìn không trăm mười tám) khấu trừ thời gian chấp hành quyết định áp dụng biện pháp hành chính 32 ngày (ba mươi hai ngày).

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp được niêm phong (Vụ số 261/KLGT-PC 54 ngày 01/6/2018) có in hình dấu tròn màu đỏ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng Kh và Ôn Văn Th;

+ 15 (mười lăm) bọc nylon trong suốt 01 (một) đầu có rãnh khóa viền màu xanh;

+ 01 (một) dao lam hiệu BIC màu trắng ;

+ 01 (một) bật lửa màu đỏ chỉ có tiêm;

+ 01 (một) kéo cắt màu trắng bằng kim loại;

+ 01 (một) lọ thủy màu trắng có nắp nhựa màu đen bên trong có gắn 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) ống hút nhựa màu trắng;

+ 01 (một) vỏ cục sạc điện thoại màu đen. Có gắn dây sạc màu trắng;

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu NOKIA có gắn sim Viettel, số IMEL: 359286/04/909071/7 (đã qua sử dụng);

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Thành N:

+ 01 (một) điện thoại di động viền cam, hiệu GOLY (không có sim), số IMEL: 358215068915349 đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động màu trắng đỏ, hiệu LV Mobile (không có sim), số IMEL: 840170183097885 đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu đen số IMEL: 355104/07/3411144/0 Model: RM – 1035 C E 0168 đã qua sử dụng, không có pin.

+ 01 (một) máy tính bảng màu trắng hiệu SAMSUNG (không có sim), số IMEL: 358113063119431/01.

(Theo các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc ngày 24/8/2018).

Áp dụng Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);s
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Chân